TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **22**/2024/QĐ-TA	*Thống Nhất, ngày 08 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà **Hoàng Thị Lan**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Thu Hằng.**

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai thuộc ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 22/2024/QĐ-TA ngày 25 tháng 4 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 01/TB- TA ngày 02/5/2024 đối với:

Chu Hải Â, sinh năm: 1979; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không. Nơi cư trú: Số E, tổ A, khu phố P, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Con ông Chu Hải S, sinh năm 1930 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1947.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

(Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đồng Nai** (Do ông Nguyễn Văn Trung H1 - Chức vụ: Chuyên viên, đại diện theo ủy quyền).

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai:* Bà **Lê Thị Hằng** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin xác định được hành vi của Trần Nhật T như sau:

Chu Hải Â là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2004. Ngày 08/4/2024, Công an thị trấn D tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Chu Hải Â, kết quả dương tính, cùng ngày C có giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy gửi đến trung tâm y tế thị trấn D.

Ngày 08/4/2024, Trung tâm y tế huyện T xác định Chu Hải Â có nghiện chất dạng thuốc phiện Heroin.

Tuy nhiên đến nay Chu Hải Â vẫn không đăng ký cai nghiện tự nguyện với chính quyền địa phương. Công an thị trấn D đã tiến hành mời Chu Hải Â đến làm việc để xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 08/4/2024, UBND thị trấn D, huyện T đã lập biên bản vi phạm về việc cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Chu Hải Â.

Đối tượng Chu Hải Â đã vi phạm việc không đăng ký cai nghiện tự nguyện với chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Ngày 08/4/2024, Công an thị trấn D lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Hải Â theo thông báo số 57/TB-CA ngày 08/4/2024.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024 phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đã có công văn đề nghị số: 338/ĐN-CNBB, đề nghị xem xét, áp dụng đưa đối tượng Chu Hải Â vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Hải Â với thời gian áp dụng là từ 16 (mười sáu) đến 17 (mười bảy) tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai - tại ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của người bị đề nghị về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị: Người bị đề nghị thừa nhận đã có hành vi sử dụng ma túy từ năm 2004 đến nay, chưa đăng ký cai nghiện tại địa phương. Việc phòng L đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như trên là đúng, Chu H không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, và tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục; cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tuân thủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

* ***Về tố tụng:*** Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

* ***Về nội dung đề nghị:*** Theo các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ, lời thừa nhận của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận Chu Hải Â đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và Điều 40 nghị định 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Hành vi của Chu Hải Â là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Chu Hải Â nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại địa phương. Bản thân Â biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm.

Do đó việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Hải Â là cần thiết, tạo điều kiện cho Chu Hải Â chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của hành vi vi phạm hành chính của người bị đề nghị thì thấy: Chu Hải Â chưa có tiền án, tiền sự.

Tại buổi họp xét, Chu Hải Â tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính: Không.

Về ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp phù hợp với nhận định trên nên cần xét về mức thời hạn áp dụng là **16 (mười sáu)** tháng là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi vi phạm hành chính của Chu Hải Â.

- Ý kiến của người bị đề nghị, nhất trí với đề nghị và không có ý kiến gì khác.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng Khoản 2 Điều 9, Điều 95, Khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 2 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, Điều 40 nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng chống ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Hải Â.

2. Thời gian chấp hành của Chu Hải Â tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai là **16 (mười sáu)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (**ngày 08/4/2024**).

3. Trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đ để xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Đối tượng Chu Hải Â, Phòng lao động - Thương binh và xã hội huyện T, tỉnh Đồng Nai; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là cá nhân, Cơ quan thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐTBXH huyện Thống Nhất;
- VKS nhân dân huyện Thống Nhất;
- UBND TT. D;
- Công an TT. D;
- Công an huyện Thống Nhất;
- Cơ sở điều trị ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lan